

VIETNAM'S FUTURE JOBS

LEVERAGING MEGA-TRENDS FOR GREATER PROSPERITY

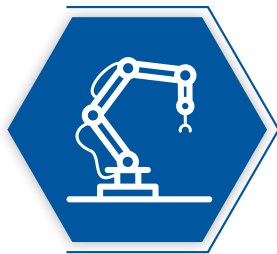
Vietnam's 50 million jobs are a cornerstone of its economic success. The transformation toward services and manufacturing, and impressive labor productivity and wage growth led to plunging poverty rates and globally enviable economic growth over the last decades.

New transformational mega-trends will affect Vietnam's jobs landscape. Shifting trade and consumption patterns will affect what Vietnam can export and in which value chains it will be engaged. The rise of knowledge-intensive industries will require new skill sets, production processes, and export models. An aging population will demand care services from a shrinking working age population. Automation may replace some jobs and workers and transform the nature of others.

Vietnam's current jobs structure is not conducive to adapting to the mega-trends. Shiny foreign factories paying above the minimum wages typify, at best, only 2.2 million jobs. And registered domestic firms provide no more than 6 million jobs. Meanwhile, 30 million Vietnamese jobs are in family farming or household enterprises. Another 8 million workers are uncontracted wage earners. In general, these jobs are characterized by low productivity, low earnings, and few worker protections.

Reforms that proactively take advantage of the opportunities emerging from the new mega-trends can lead to more productive, better paid and higher quality jobs. If Vietnam continues along its current development path, its future jobs will look a lot like today's jobs, with the same pockets of exclusion. But concerted reform efforts in three areas will shift the trajectory by setting the context for a better jobs future for all.

First reform area: create more "good jobs" in the modern economy. The best jobs, defined by high labor productivity, earnings and social benefits, are through contract wage employment. They are also inclusive of women and youth. While these are already the source



of the fastest growing jobs in the country, three policies areas offer the potential to grow even more: (i) lower the barriers to growth of domestic small and medium enterprises, (ii) foster a transition to knowledge segments of regional and global value chains and (iii) develop Vietnam's agro-food system to serve growing domestic and international markets.

Second reform area: enhance the quality of existing jobs in traditional sectors.



Family farming and household enterprises will be a part of Vietnam's economy for many years. They are the major source of jobs for ethnic minorities, older, and less educated workers. Two policy areas are proposed: (i) assist

small family farming to move into high-value crops and local value chains, and (ii) provide technical assistance to household enterprises to link to the domestic SME sector.

Third reform area: connect qualified workers to the right jobs.



While Vietnam's youth are recognized for academic achievements on par with those of European youth, 85% of Vietnam's labor force has no more than a secondary education. Skills shortages will be exacerbated as mega-trends begin to

affect the jobs picture. Students and workers face information gaps and financial and social barriers that limit their integration into good jobs. Three policies are recommended: (i) build skills for XXIst century jobs by radically reforming the education and training system, (ii) generate and provide information to fit the right workers into the right jobs, and (iii) provide auxiliary services to facilitate labor participation and labor mobility.

A strategy for good jobs is aligned with Vietnam's economic and social ambitions. A coordinated and managed plan to invest more strategically in firms, farms, and workers will yield better and more inclusive jobs as Vietnam rises to greater economic and social success.

TƯƠNG LAI VIỆC LÀM VIỆT NAM

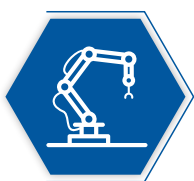
KHAI THÁC XU HƯỚNG LỚN CHO SỰ PHÁT TRIỂN THỊNH VƯỢNG HƠN

Lực lượng lao động gồm 50 triệu người của Việt Nam đang là nền tảng làm nên thành công cho sự phát triển kinh tế của đất nước. Quá trình chuyển đổi sang dịch vụ, chế tạo/chế biến, cùng với năng suất lao động ấn tượng và mức lương tăng dẫn tới tỉ lệ nghèo giảm nhanh và tăng trưởng kinh tế gây ấn tượng mạnh trên toàn cầu trong mấy thập kỷ qua.

Những xu hướng lớn tạo ra những đột phá mới sẽ ảnh hưởng đến tình hình việc làm của Việt Nam. Sự thay đổi của các những xu hướng mật dịch, tiêu dùng sẽ ảnh hưởng đến việc Việt Nam có thể xuất khẩu những mặt hàng nào và những chuỗi giá trị nào Việt Nam có thể tham gia. Sự phát triển của các ngành công nghiệp có hàm lượng tri thức cao đòi hỏi những hệ kỹ năng, quy trình sản xuất, mô hình xuất khẩu mới. Già hóa dân số sẽ đòi hỏi phải có những dịch vụ chăm sóc được cung cấp bởi một nhóm dân số trong độ tuổi lao động đang giảm dần. Tự động hóa sẽ thay thế một số việc làm và con người, cũng như làm thay đổi tính chất của những việc làm, lao động khác.

Cơ cấu việc làm hiện nay của Việt Nam chưa thuận lợi để thích ứng với những xu hướng lớn. Những nhà máy khung trang của nước ngoài trả lương công nhân cao hơn mức lương tối thiểu nhiều nhất cũng chỉ tạo được 2,2 triệu việc làm. Doanh nghiệp trong nước có đăng ký kinh doanh cung cấp không quá 6 triệu việc làm nữa. Trong khi đó vẫn có tới 30 triệu việc làm nằm ở các hộ nông nghiệp hay hộ kinh doanh cá thể. 8 triệu lao động nữa là những người làm công việc hưởng lương không có hợp đồng. Nhìn chung, những việc làm này đều được đặc trưng bởi năng suất thấp, thu nhập thấp và ít chế độ bảo trợ lao động.

Chủ động cải cách nhằm tận dụng những cơ hội mang lại từ những xu hướng lớn mới xuất hiện sẽ có thể đem lại những việc làm có năng suất, mức lương và chất lượng cao hơn. Nếu Việt Nam tiếp tục con đường phát triển như hiện nay thì bức tranh việc làm tương lai sẽ không khác nhiều, dù sẽ có một số trường hợp cá biệt. Thực hiện cải cách đồng bộ trong 3 lĩnh vực dưới đây sẽ tạo nền tảng để có được một bức tranh việc làm tương lai tốt đẹp hơn cho mọi người.



Lĩnh vực cải cách 1: tạo thêm những “việc làm tốt” trong nền kinh tế hiện đại. Những việc làm tốt nhất, được xác định bằng năng suất lao động, mức lương, phúc lợi xã hội cao, là những việc làm hưởng lương có hợp đồng lao động. Đó cũng

là những việc làm bao phủ tới các đối tượng phụ nữ và thanh

niên. Dù đây cũng là những nhóm việc làm có tốc độ gia tăng nhanh nhất ở Việt Nam, nhưng nếu thực hiện 3 nhóm chính sách sau thì sẽ tạo tiềm năng gia tăng việc làm nhiều hơn: (i) Giảm rào cản để thúc đẩy tăng trưởng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nước, (ii) thúc đẩy sự chuyển dịch sang những công đoạn tri thức của các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu, (iii) phát triển hệ thống nông nghiệp – lương thực của Việt Nam để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường trong nước và quốc tế.



Lĩnh vực cải cách 2: nâng cao chất lượng của các việc làm hiện có trong nền kinh tế truyền thống. Hộ nông nghiệp và hộ

kinh doanh sẽ tiếp tục là một phần cấu thành của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới. Đây là những nguồn chính tạo việc

làm cho các đối tượng người dân tộc thiểu số, người cao tuổi và lao động trình độ thấp. Báo cáo đề xuất 2 nhóm chính sách sau: (i) hỗ trợ các hộ nông nghiệp quy mô nhỏ chuyển hướng sang các loại cây trồng và chuỗi giá trị trong nước có giá trị cao, (ii) tổ chức các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật cho các hộ kinh doanh để kết nối với khối DNVN trong nước.



Lĩnh vực cải cách 3: kết nối người lao động có trình độ với những việc làm phù hợp. Thanh niên Việt Nam dù được quốc tế

công nhận là có thành tích học tập ngang bằng với thanh niên ở Châu Âu, nhưng vẫn có tới 85% lực lượng lao động Việt Nam chỉ

có trình độ học vấn không quá bậc trung học. Tình trạng thiếu kỹ năng sẽ còn gia tăng khi các xu hướng lớn bắt đầu có ảnh hưởng đến bức tranh việc làm. Các đối tượng học sinh, sinh viên và người lao động sẽ phải đối mặt với những khoảng trống về thông tin và các rào cản tài chính, xã hội, làm hạn chế khả năng thích ứng với những việc làm tốt. Báo cáo đề xuất 3 chính sách sau: (i) nâng cao kỹ năng để thích ứng với việc làm của thế kỷ 21 bằng cách cải cách triệt để hệ thống giáo dục, đào tạo, (ii) tạo ra và cung cấp thông tin để bố trí đúng người, đúng việc, (iii) cung cấp các dịch vụ hỗ trợ để tạo thuận lợi để tham gia lao động và dịch chuyển lao động.

Chiến lược để tạo việc làm tốt cần đồng bộ với các mục tiêu lớn về kinh tế, xã hội của Việt Nam. Nếu có kế hoạch đồng bộ, có sự quản lý tốt để đầu tư một cách có chiến lược hơn vào doanh nghiệp, nông trại và người lao động thì sẽ có thể tạo ra những việc làm tốt hơn, bao phủ hơn để Việt Nam vươn lên đạt được những thành tựu kinh tế xã hội hơn nữa.